

# TÁC ĐỘNG CỦA KHỦNG HOẢNG TOÀN CẦU ĐỐI VỚI THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG THẾ GIỚI

Nguyễn Hồng Thu\*

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu được đánh giá là “tội tệ nhất” kể từ sau cuộc Đại suy thoái (1929-1930), đã gây thiệt hại nặng nề đối với nền kinh tế thế giới. Tác động của nó đã làm kinh tế thế giới suy giảm mạnh, tăng trưởng kinh tế chậm lại đáng kể ở hầu hết các nền kinh tế, không chỉ ở các nền kinh tế phát triển như Mỹ, Nhật Bản, khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) mà còn ở cả các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển khác như Trung Quốc, Ấn Độ. Một trong những tác động của nó đến nền kinh tế thế giới được thể hiện rõ nét trên thị trường lao động thế giới.

## 1. Cơ bản sa thải lao động trên toàn cầu

Cuộc khủng hoảng tín dụng nhà ở thứ cấp là nguyên nhân chính làm cho kinh tế

Mỹ rơi vào suy thoái từ tháng 12 năm 2007. Kéo theo nó là hàng loạt tổ chức tài chính trong đó có những tổ chức tài chính khổng lồ và lâu đời bị phá sản đã đẩy kinh tế Mỹ vào tình trạng đói tín dụng. Tình trạng đói tín dụng lại ảnh hưởng đến khu vực sản xuất khiến doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, sa thải lao động, cắt giảm các hợp đồng nhập đầu vào. Thất nghiệp gia tăng ảnh hưởng tiêu cực đến thu nhập và qua đó tới chi tiêu và chỉ số lòng tin của người tiêu dùng làm cho các doanh nghiệp khó bán được hàng hóa.

“Cơ lốc” sa thải lao động đã lây lan với tốc độ nhanh chóng. Tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ tăng liên tục trong suốt năm 2008 khiến cho số người bị mất việc trong năm 2008 nhiều hơn bất kỳ năm nào kể từ Chiến tranh Thế giới II với con số 2,6 triệu người. Việc các công ty, tập đoàn đua nhau cắt giảm nhân công trong bốn tháng cuối năm 2008 đã khiến số người

\* Thạc sĩ, Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

mất việc trong thời gian này chiếm 73% con số của cả năm, tương ứng 1,9 triệu lao động. Trong tháng 12/2008, số giờ làm việc trong tuần trung bình của người lao động Mỹ giảm 0,2 giờ xuống còn 33,3 giờ, mức thấp nhất kể từ khi chỉ số này ra đời năm 1964. Đến tháng 12/2008 tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 7,2%, cao nhất trong 16 năm qua. Vào tháng 10 năm 2009, tỷ lệ thất nghiệp ở Mỹ là 10,2%, cao nhất trong 26 năm qua. Để ngăn chặn tình trạng sa thải lao động, chính quyền mới của Tổng thống B. Obama đã đề xuất gói kích thích kinh tế trị giá gần 800 tỉ USD nhằm tạo thêm khoảng ba triệu việc làm trong hai năm 2009 và 2010.

Tình hình châu Âu cũng bất ổn không kém. Một loạt các hãng, tập đoàn lớn của Anh đã tuyên bố cắt giảm nhân viên khiến tỷ lệ thất nghiệp của nước này đã tăng lên mức cao nhất trong 11 năm qua. Tại Pháp, chỉ trong tháng 8/2008 số người thất nghiệp tăng thêm 40.000 người. Tỷ lệ thất nghiệp của khu vực đồng Euro lên tới 7,6% trong năm 2008, và ở mức 8,5% vào tháng 2 năm 2009. Tình hình này đã dẫn đến hàng loạt cuộc biểu tình lớn chống sử dụng lao động nhập cư và phản đối chính phủ điều hành kinh tế kém. Nước Pháp đã phải chứng kiến “Ngày thứ 5 đen tối” vào ngày 29/1/2009, khi hơn 2,5 triệu công nhân thuộc các ngành dịch vụ công cộng cùng hàng trăm nghìn học sinh, sinh viên, người nghỉ hưu và cả người thất nghiệp đã tuần hành tại nhiều thành phố lớn của

nước Pháp, yêu cầu Tổng thống Sarkozy từ chức do để đất nước rơi vào tình trạng khó khăn nhất trong 15 năm qua. Biểu tình đã làm gián đoạn các ngành dịch vụ công cộng, gây thiệt hại lớn cho kinh tế Pháp. Tại Đức, ngày 3/2/2009, hàng chục nghìn người làm việc trong khu vực dịch vụ công cộng cũng đã tiến hành tổng bãi công tại nhiều địa phương trên cả nước, khiến các hoạt động giao thông bị ngừng trệ và nhiều trường học phải đóng cửa. Trong khi đó, tại Anh đang dấy lên làn sóng các cuộc biểu tình chính thức và không chính thức phản đối một số hãng thuê lao động nước ngoài đến Anh làm việc trong bối cảnh số người lao động Anh thất nghiệp ngày càng tăng. Các cuộc biểu tình phản đối đã gây gián đoạn hoạt động tại nhà máy điện hạt nhân ở một số nơi như Cumbria, Lancashire và Nottinghamshire.

Ở phương Đông, bên bờ Thái Bình Dương tưởng như êm ả, Trung Quốc cũng đang phải vật lộn với làn sóng sa thải lớn chưa từng có. Chỉ trong 10 tháng đầu năm 2008 có thêm 10,2 triệu người mất việc, trong quý III/2008, nhu cầu tuyển lao động giảm xuống còn 5,5%. Đến đầu năm 2009, tăng lên đến khoảng 20 triệu lao động nông thôn mất việc làm ở thành phố, con số này cao hơn 3 lần so với dự báo của Cục Thống kê Quốc gia nước này. Trước tình hình đó, Trung Quốc đã phải công bố một loạt biện pháp như trợ giúp tài chính để giúp các công ty giữ nhân công và hỗ trợ những người mất

việc làm. Ở Nhật Bản, tỷ lệ thất nghiệp tăng kỷ lục 5,7% trong tháng 8. Mặc dù ngành xuất khẩu của châu Á bị chững lại, song khu vực châu Á – Thái Bình Dương lại có tỷ lệ thất nghiệp tăng tương đối “chậm”. Tuy đã có những dấu hiệu phục hồi của kinh tế thế giới, song cuộc khủng hoảng việc làm vẫn chưa kết thúc.

Bước sang đầu năm 2009, kinh tế thế giới càng thêm ảm đạm với những báo cáo cho thấy kinh tế thế giới đang trượt xuống vực sâu nhất từ trước đến nay. Kinh tế đi xuống kéo theo các hoạt động kinh doanh của nhiều tập đoàn tri tri. Nhiều công ty và hãng lớn trên thế giới đã phải công bố cắt giảm việc làm để tiết kiệm chi tiêu, khiến tỷ lệ thất nghiệp ở tất cả các nền kinh tế trên toàn cầu đều tăng vọt. Theo Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), năm 2009 là một trong những năm đen tối nhất đối với những người đi làm, nhất là tại những nền kinh tế hàng đầu thế giới. So với năm 2007, tức thời kỳ tiền khủng hoảng, trận “động đất” tài chính và kinh tế lần này đã cướp mất công việc làm của từ 40-60 triệu người trong năm 2009; đẩy khoảng 200 triệu người lao động vào cảnh khốn cùng với thu nhập chưa đầy 2 USD/ngày.

## **2. Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu tới lao động nhập cư và kiều hối**

Trong bốn thập niên qua, lao động di cư quốc tế chỉ đi theo một chiều: từ nước nghèo sang nước giàu, từ nông thôn ra

thành thị. Song khủng hoảng tài chính đã gây ra “con lốc” sa thải lao động trên toàn cầu làm cho sự dịch chuyển này chậm lại, thậm chí bắt đầu di chuyển theo chiều ngược lại vì lao động nhập cư luôn là những người được tuyển dụng cuối cùng và bị sa thải đầu tiên, do họ thường làm việc trong những ngành công nghiệp liên quan tới khủng hoảng kinh tế, như ngành xây dựng.

Tình hình này khiến cho lượng kiều hối toàn cầu bắt đầu sụt giảm từ quý III năm 2008. Theo Ngân hàng Thế giới (WB), tổng lượng tiền gửi về các nước đang phát triển là 338 tỷ USD trong năm 2008, trong đó khoảng 306 tỷ USD (chiếm tới 91%) được gửi tới các nước đang phát triển có mức thu nhập vừa. Điều dễ nhận thấy là sự giảm sút rõ rệt của tốc độ tiền gửi về trong năm 2008 chỉ đạt 16% so với mức tăng kỷ lục 22,9% của năm 2007; tốc độ này so với tốc độ tăng trung bình của lượng tiền gửi về trong giai đoạn 2001-2007 giảm 2%.

“Bong bóng nhà đất” nổ tung và kinh tế Mỹ suy thoái sâu hơn đã tác động mạnh tới thị trường lao động trong ngành xây dựng, một khu vực thu hút nhiều nhân công nhập cư ở Mỹ. Các nước Mỹ Latinh có lượng lao động lớn tại Mỹ như Mexico – quốc gia tiếp nhận tiền gửi lớn thứ ba thế giới - chịu tác động trước tiên. Năm 2008, lần đầu tiên tiền do người Mexico ở Mỹ gửi về nhà sụt giảm mạnh. Theo thống kê của Ngân hàng Trung

ương Mexico, lượng tiền gửi đã giảm 3,6%, từ 26 tỷ USD năm 2007 xuống còn 25 tỷ USD. Các nước Mỹ Latinh khác cũng chứng kiến tình trạng tương tự. Ở châu Á, khoảng 48% kiều hối về Philippin là từ Mỹ, do đó tác động tới nước này cũng không nhỏ.

Kịch bản tương tự cũng xảy ra ở EU. Các báo cáo từ khu vực EU cho biết thị trường nhà đất Tây Ban Nha xì bong bóng đã đẩy hàng loạt công nhân lao động đến từ châu Phi vào cảnh mất việc. Trong khi đó, giá dầu hạ, thị trường tín dụng thắt chặt cũng tổn hại đến đà tăng trưởng GDP của Nga, Ả-rập Xê-út và Các Tiểu Vương quốc Ả-rập Thống nhất – 3 nước có số lượng lớn lao động nhập cư. Nga là “điểm đến số một” của nhân công đến từ Trung Á. Các nước vùng Vịnh lại thu hút một lượng đông đảo lao động từ châu Phi, Trung Đông và Nam Á.

Đầu năm 2009, thị trường lao động càng thêm trầm trọng càng làm nạn thất nghiệp gia tăng nhanh buộc nhiều người nhập cư phải tìm đường quay về quê hương. Thực trạng này ngày càng lan rộng và trở thành một làn sóng hồi hương lớn chưa từng có trong lịch sử thế giới. Theo ILO, năm 2009 có đến hàng vài chục triệu người lao động nhập cư có tay nghề thấp tại các nước phát triển phải trở về nhà vì thất nghiệp. Điều này đã tác động không nhỏ đến nền kinh tế của các nước đang phát triển vốn đang chật vật vì

những kế hoạch kích thích phát triển kinh tế trong nước.

Ở Mỹ 4,5 triệu người đã bị mất việc làm (con số này chưa bao gồm hàng triệu người lao động nhập cư bị sa thải) đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đối tượng lao động nhập cư. Ngoài việc mất phương cách kiếm sống, người lao động nhập cư ở Mỹ còn mất đi giấy phép làm việc, tan vỡ giấc mơ về một tương lai trên đất Mỹ, thậm chí bị trục xuất về nước. Ngay cả những người đã nhập quốc tịch Mỹ cũng mất nguồn tiền mà họ có thể gửi về cho thân nhân ở quê nhà. Tệ hại hơn là khi nạn thất nghiệp tăng thì xung đột giữa người nhập cư và người Mỹ bản xứ cũng tăng theo. Để giữ công ăn việc làm cho công dân Mỹ, nhiều chính sách hạn chế được thực thi, chẳng hạn như cơ quan phụ trách về di cư của Mỹ liên tục lục soát các nhà máy và cơ sở kinh doanh để phát hiện người nhập cư trái phép, bắt giữ và trục xuất họ về quê quán. Tình cảnh khốn khó ở Mỹ đã khiến cho làn sóng nhập cư bất hợp pháp vào nước này giảm hẳn, đặc biệt là từ các nước Mỹ Latinh; do vậy lượng tiền gửi về từ Mỹ tới các nước Mỹ Latinh giảm mạnh nhất.

Trong quý I/2009 khoảng 300 nghìn lao động nhập cư rời nước Anh. Hàng ngàn người trong số hàng triệu lao động nhập cư tại Nga và các nước thuộc Đông Âu mất việc làm vì khủng hoảng cũng đã phải lên kế hoạch hồi hương. Làn sóng này đã lan nhanh sang các nước Đức, Hà

Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Indonesia, Singapore... khi nhiều quốc gia đang tìm cách để ngăn chặn dòng lao động nhập cư (cả hợp pháp và bất hợp pháp) nhằm giữ việc làm cho lao động trong nước. Một chủ nghĩa bảo hộ mới – “bảo hộ con người” – đang được hình thành và nó đang có nguy cơ gây ra những bất đồng trong quan hệ ngoại giao quốc tế, có thể tạo ra những biến động chính trị xã hội trong nước.

Tại Nga, chỉ tính riêng trong lĩnh vực xây dựng, trong vài tháng đầu năm 2009, có đến 60-80 công trình bị đình trệ thi công vì khó khăn khiến 30 nghìn người lao động nhập cư bị mất việc. Do phần lớn lao động nhập cư đến từ Trung Á nên lượng kiều hối gửi về Trung Á giảm khá mạnh. Theo Tổ chức Nhập cư Quốc tế (IOM), lượng tiền gửi về trong năm 2009 của Tajikistan và Moldova - vốn chiếm 1/3 tổng thu nhập toàn quốc gia - giảm tới 30% và 37%. Thậm chí sự giảm sút kiều hối ở Kyrgyzstan (nơi lệ thuộc 27% GDP vào kiều hối lao động nước ngoài) nghiêm trọng đến mức vào tháng 11/2008, lần đầu tiên từ năm 1992, Chương trình Lương thực Thế giới của Liên hợp quốc (UNWFP) đã phải cầu cứu viện trợ “cái ăn” khẩn cấp cho nước này.

Số lao động nhập cư đến vùng Vịnh không ngừng tăng lên trong suốt những năm qua và con số đó trong tổng số lao động thực sự đã đạt tới mức kỷ lục thế giới. Trong đó lao động nhập cư đến từ

châu Á là chính với 11 triệu trong tổng số 13 triệu lao động nước ngoài. Nhưng cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã làm đảo lộn tất cả, hàng nghìn người nhập cư châu Á đang phải quay trở về nhà do không nhìn thấy những triển vọng kinh tế hứa hẹn gì trong tình trạng hiện nay. Ấn Độ là nước bị thiệt hại nặng nhất khi có đến 5 triệu lao động tại 6 nước vùng Vịnh (chiếm tới hơn 1/5 tổng kiều hối của nước này); Pakistan với 24% kiều hối từ Mỹ và 56% từ vùng Vịnh là nước châu Á thứ hai bị ảnh hưởng từ cú sốc mất việc toàn cầu do khủng hoảng.

Ở châu Á tình hình cũng không khả quan hơn. Hàng triệu lao động xuất khẩu của châu Á đang lâm vào cảnh bế tắc khi kinh tế tại vùng Vịnh, Singapore và Đài Loan sụt giảm dẫn đến những vụ sa thải hàng loạt lao động nhập cư đến từ các nước như Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan, Philippines và Sri Lanka. Chỉ tính đến đầu năm 2009, đã có khoảng 100.000 lao động xuất khẩu của Philippin bị sa thải. Có ít nhất 10.000 lao động của Sri Lanka bị mất việc ở Trung Đông, một tín hiệu xấu cho đất nước có thu nhập từ lao động xuất khẩu đứng thứ hai chỉ sau xuất khẩu hàng dệt may.

Ngay tại Đông Nam Á, lao động nhập cư của các nước cùng trong khu vực cũng thiệt hại nặng nề, 30% lực lượng lao động Singapore là người nước ngoài trong khi thành phần trên tại Malaysia là 20%; 90% lực lượng lao động xuất khẩu (1,6 triệu

người) của Myanmar đều làm việc tại Đông Nam Á, chủ yếu ở Thái Lan.

Việt Nam đứng thứ 10 trong số các nước nhận được lượng kiều hối nhiều nhất thế giới vào năm 2008<sup>1</sup> Tổng lượng kiều hối Việt Nam nhận được trong năm 2008 là 7,2 tỷ USD, tương đương với 8% GDP của Việt Nam. Do khủng hoảng kinh tế, nhiều nước trước đây thu nhận nhiều lao động Việt Nam đã bắt đầu sa thải nhân công hiện có hoặc ngừng việc thu nhận nhân công mới. Theo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Việt Nam, trong 8 tháng đầu năm 2009, mới chỉ có hơn 45.000 lao động Việt Nam ra nước ngoài làm việc trong lúc chỉ tiêu toàn năm của cả nước là 90.000 lao động. Hệ quả là nguồn kiều hối bị giảm mạnh. Năm 2009, lượng kiều hối về Việt Nam là 6,3 tỷ USD, giảm gần 13% so với năm 2008.

Với thực trạng kiều hối sụt giảm trong những tháng đầu năm 2009 như vậy, tháng 7/2009 WB đã đưa ra dự báo dòng kiều hối tới các nước đang phát triển có thể sụt giảm 7,3% trong năm 2009. Tuy nhiên, thực tế dòng kiều hối tới các nước đang phát triển sụt giảm ít hơn là 6,1%, tương đương với 317 tỷ USD.

### **3. Dự báo thị trường lao động thế giới năm 2010**

Năm 2010, tuy có nhiều dấu hiệu lạc quan về hồi phục, nhưng kinh tế thế giới vẫn đang đứng trước nhiều thách thức mới. Một trong những thách thức là thị

trường lao động thế giới tiếp tục yếu kém. Hầu hết các dự báo đều cho rằng, tình trạng thất nghiệp vẫn cao trong cả năm 2010 sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, tác động của khoảng tài chính và suy thoái kinh tế tới thị trường lao động thế giới rất khác nhau. Cơ hội việc làm ở châu Á – Thái Bình Dương có triển vọng nhất, có thể trở lại mức như trước thời kỳ suy thoái. Nước thuê thêm nhiều lao động nhất là Ấn Độ, Singapore, Đài Loan và Australia, còn Nhật Bản là nước thuê ít nhất. Trong khi thị trường việc làm châu Mỹ và châu Âu vẫn chưa có nhiều dấu hiệu khả quan. Theo dự báo ILO, tỷ lệ thất nghiệp của khu vực Đông Á chỉ ở mức 4,4%; trong khi tỷ lệ thất nghiệp ở Mỹ vẫn sẽ duy trì ở mức gần 10%; ở các khu vực Trung và Đông Nam Âu, Nga và các nước thuộc Liên Xô cũ, khu vực Bắc Phi là trên 10%. Tỷ lệ thất nghiệp cao như vậy sẽ khiến mức tăng thu nhập chậm, nhu cầu tiêu dùng chưa thể tăng nhanh và điều này có thể sẽ làm cản trở tiến trình phục hồi tăng trưởng kinh tế của các nước trong năm 2010 này.

Với dự báo số người thất nghiệp tại các nền kinh tế phát triển và EU sẽ tăng thêm 2 triệu người trong năm 2010, Tổng giám đốc ILO nhấn mạnh giải quyết tình trạng thất nghiệp hiện nay cần phải là ưu tiên khẩn cấp và cần được thực hiện thông qua một đường lối chung thống nhất giữa chính sách công và đầu tư tư nhân. Các nước cần khẩn cấp thực hiện các chương trình an sinh xã hội rộng rãi

để giúp người nghèo ứng phó với những tác động mang tính tàn phá của những biến động tiêu cực trong hoạt động kinh tế.

Sau khủng hoảng toàn cầu, việc cải thiện tình hình của thị trường lao động nhập cư còn khó khăn hơn nữa mặc dù lao động nhập cư góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế của nhiều nước phát triển cũng như đang phát triển. Giúp lực lượng này có việc làm sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu cũng là vấn đề được các tổ chức quốc tế và các nước quan tâm. Song với sức ép tạo việc làm,

binh ổn thị trường lao động trong nước, các nước sẽ chủ yếu thu hút lao động nhập cư chất lượng cao.

Triển vọng kiều hối trong năm 2010 và 2011 sẽ tăng nhẹ lên 1,4% và 3,9%, tuy nhiên mức tăng này vẫn chưa bằng lượng tiền gửi về trong năm 2008. Nếu khủng hoảng vẫn tiếp tục kéo dài hơn và sự phục hồi kém đi ở các nền kinh tế mới nổi, nhất là trong lĩnh vực xây dựng; hay thị trường việc làm đối với lao động nhập cư không được cải thiện thì nguồn tiền này sẽ còn tiếp tục sụt giảm.

### **Chú thích:**

<sup>1</sup> Tiền gửi về của các lao động Việt Nam hiện ở nước ngoài chỉ chiếm một phần nhỏ trong tổng số tiền gửi về nước. Gần 2/3 lượng kiều hối mà Việt Nam nhận được là từ Mỹ, nơi có một cộng đồng đông đảo người Việt sinh sống. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới tháng 7/2009.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Shikha Jha, Guntur Sugiyarto, Carlos Bargas-Silva. *The Global Crisis and the Impact on Remittances to Developing Asia*. ADB, December 2009.
2. WB, *Workers' Remittances Fall Less Than Expected in 2009, But 2010 Recovery Likely To Be Shallow*.
3. WB, *Migration and Development Briefs*, 2009.
4. Erica Marat, *Labor Migration in Central Asia: Implications of the Global Economic Crisis*, Central Asia-caucasus Institute & Skill Road Studies Program, May 2009.
5. ILO, *Recovering from the Crisis: A Global Jobs Pact*. June 2009.
6. ILO, *Global Employment Trends – Update*, 2009
7. ILO, *Global Employment Trends*, January 2010.